

**Y BAN NHÂN DÂN
T NH LÂM NG**

**C NG HÒA XÃ H ICH NGH A VI T NAM
c l p - T do - H nh phúc**

S : 100/2009/Q -UBND

à L t, ngày 18 tháng 12 n m 2009

QUY T NH

**V/v quy nh giá các lo i t n m 2010
trên a bàn huy n T h - t nh Lâm ng.**

Y BAN NHÂN DÂN T NH LÂM NG

C n c Lu t T ch c H ND và UBND ngày 26/11/2003;

C n c Lu t t ai ngày 26/11/2003;

C n c Ngh nh s 188/2004/N -CP ngày 16 tháng 11 n m 2004 c a Chính ph v Ph ng pháp xác nh giá t và khung giá các lo i t; Ngh nh s 123/2007/N -CP ngày 27 tháng 7 n m 2007 c a Chính ph v vi c S a i, b sung m t s i u c a Ngh nh s 188/2004/N -CP ngày 16 tháng 11 n m 2004 c a Chính ph v Ph ng pháp xác nh giá t và khung giá các lo i t; Ngh nh s 69/2009/N -CP ngày 13 tháng 8 n m 2009 c a Chính ph Quy nh b sung v quy ho ch s d ng t, giá t, thu h i t, b i th ng, h tr và tái nh c ;

C n c Ngh quy t s 130/2009/NQ-H ND ngày 10 tháng 12 n m 2009 c a H i ng nhân dân t nh Khoá VII - K h p th 16 v vi c thông qua án giá các lo i t n m 2010 trên a bàn t nh Lâm ng;

Theo ngh c a S Tài nguyên và Môi tr ng t nh Lâm ng t i T trình s 1028/TTr-STNMT ngày 17 tháng 12 n m 2009,

QUY T NH:

i u 1.

1. Ban hành kèm theo Quy t nh này b ng giá các lo i t n m 2010 trên a bàn huy n T h, :

- a) Tính thu i v i vi c s d ng t và chuy n quy n s d ng t theo quy nh c a pháp lu t;
- b) Tính t i n s d ng t và t i n thuê t khi giao t, cho thuê t không thông qua u giá quy n s d ng t ho c u th u đ án có s d ng t cho các tr ng h p quy nh t i i u 34 và i u 35 c a Lu t t ai ngày 26 tháng 11 n m 2003;
- c) Tính giá tr quy n s d ng t khi giao t không thu t i n s d ng t cho các t ch c, cá nhân trong các tr ng h p quy nh t i i u 33 c a Lu t t ai ngày 26 tháng 11 n m 2003;
- d) Xác nh giá tr quy n s d ng t tính vào giá tr tài s n c a doanh nghi p Nhà n c khi doanh nghi p c ph n hoá, l a ch n hình th c giao t có thu t i n s d ng t theo quy nh t i Kho n 3 i u 59 c a Lu t t ai ngày 26 tháng 11 n m 2003;

e) Tính giá trị quy định thu lệ phí trước bạ theo quy định của pháp luật;

f) Tính giá trị quy định thuế khi Nhà nước thu hồi đất đai vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng và phát triển kinh tế quy định tại Điều 39 và Điều 40 của Luật đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

g) Tính tiền thuế khi có hành vi vi phạm pháp luật về đất đai mà gây thiệt hại cho Nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. Trường hợp Nhà nước giao đất, cho thuê đất theo hình thức ưu đãi quy định trong pháp luật, hoặc thuê đất án có đất đai thì mức giá trúng đấu giá quy định trong pháp luật hoặc đấu đất không thuộc mức giá theo quy định tại Quy định này.

3. Bằng giá các loại đất ban hành kèm theo Quy định này không áp dụng đối với trường hợp người có quyền sử dụng đất trả tiền mua giá đất khi thực hiện các quyền chuyển nhượng, cho thuê lại quyền sử dụng đất; góp vốn bằng quyền sử dụng đất.

ĐIỀU 2.

1. UBND huyện Thanh Trì có trách nhiệm xây dựng phương án ưu đãi giá các loại đất trên địa bàn huyện Thanh Trì trong các trường hợp sau:

a) Khi có dự án quy hoạch khu vực quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thay đổi mục đích sử dụng đất, lộ giới, lối đi, lối đi và vị trí làm cho giá đất bị biến động.

b) Khi Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất không thông qua hình thức đấu giá quy định trong pháp luật hoặc thuê đất, phê duyệt dự án đầu tư, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và trường hợp doanh nghiệp Nhà nước tiến hành chuyển đổi thành hình thức giao đất mà giá đất do UBND tỉnh quy định thì khi giao đất, thì khi có quy định thu hồi đất, thì khi tính giá đất vào giá trị doanh nghiệp chuyển đổi thành giá trị chuyển nhượng quyền sử dụng đất thực hiện trên thị trường trong điều kiện bình thường.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Tài chính, Sở Xây dựng và Cục Thuế thành phố Hà Nội phương án ưu đãi giá các loại đất trên đây, trình UBND tỉnh quy định.

ĐIỀU 3.

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 và thay thế Quy định số 68/2008/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2008 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc quy định giá các loại đất năm 2009 trên địa bàn huyện Thanh Trì - tỉnh Lâm Đồng.

2. Đối với các trường hợp đã có quy định phê duyệt giá đất thực hiện nghĩa vụ tài chính, sau ngày Quy định này có hiệu lực cần thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật xác định giá đất theo Quy định này. Đối với trường hợp đấu giá trúng giá thông qua đấu giá quy định trong pháp luật, sau ngày Quy định này có

hi u l c mà ch a n p t i n s d n g t theo quy ch u giá c phê duy t, Ch t ch h i n g u giá có trách nhi m l p th t c h y k t qu u giá và xây d n g l i giá u giá theo giá t quy nh t i Quy t nh này.

i u 4. Chánh V n phòng UBND t nh, Giám c các S : Tài nguyên và Môi tr n g, Tài chính, Xây d n g; C c tr n g C c Thu ; Ch t ch UBND huy n T h; Th tr n g các t ch c và cá nhân có liên quan ch u trách nhi m thi hành Quy t nh này./-

TM. Y BAN NHÂN DÂN
CH T CH
(ã ký)

Hu nh c Hòa